

CHƯƠNG SÁU

ĐẮNG HÙNG ANH đào tạo BẠC ANH HÙNG

Ra khỏi khu rừng đôi ngựa đi song song nhau. Hùng Phong tươi cười nói với chú:

- Mình từ trong đi ra, mà phải qua mấy trạm phục kích của chú Hân cũng thấy khó khăn, huống hồ người bên ngoài xâm nhập vào mật khu.

Chú Hân mà Hùng Phong nói dĩ nhiên là Nguyễn Trường Hân.

Nguyên trước khi chia tay, Hùng phong còn ú ớ gọi Nguyễn Trường Hân bằng tướng công, khiến cho Trần Quốc Anh và Nguyễn Trường Hân đều phì cười. Nguyễn Trường Hân nói:

- Khi xưa phụ thân cháu coi ta như anh em. Hơn nữa, ta với Tiêu Dao kết nghĩa « đệ huynh » thì cháu cứ gọi ta bằng chú Hân cho thân mật.

Hùng Phong còn ái ngại không dám gọi tên, Nguyễn Trường Hân hiểu ý, cười ha hả :

- Ta là con người hào sảng. Cái tên của cha mẹ đặt ra là để cho mọi người gọi. Vậy cháu còn e ngại gì mà không dám gọi tên ta?

Trần Quốc Anh cười :

- Cháu cứ gọi nghĩa huynh ta là chú Hân, còn ta là chú Quốc Anh để phân biệt. Chứ cứ nói trống « chú chú » không dám gọi tên thì làm sao biết được cháu gọi ai ? Cháu là người có ăn học, cũng biết rằng cái tên là để mọi người gọi. Đừng e dè ngần ngại như những kẻ phàm phu tục tử.

Hùng Phong nghe lời chú dạy mới mạnh dạn gọi Nguyễn Trường Hân bằng chú Hân.

Hai hôm bàn chuyện quốc sự Hùng phong được phép ngồi yên một chỗ để nghe...

Đến bây giờ Hùng Phong đã biết rõ tiêu chuẩn buổi họp mặt của những vị anh hùng này là do 4 chữ viết trên gươm của Nguyễn Trường Hân : « MÀI GƯƠM PHỤC QUỐC ».

Và Hùng Phong còn biết bốn chữ ấy do chính tay chú mình khắc lên gươm báu của Nguyễn Trường Hân, ngày Hồ Quý Ly cướp ngôi vua nhà Trần hồi mấy tháng trước.

Cũng 4 chữ đó Nguyễn Trường Hân dùng làm tín hiệu cho những người đồng tâm đồng chí nhận nhau.

Họ bàn rất nhiều về quân sự, song Hùng Phong với đầu óc còn non nớt chưa thể hiểu hết, song cũng đại khái biết rằng : « Sau khi trở về nhà, 4 vị võ tướng sẽ tuyển mộ binh lính,

rèn luyện vũ khí ... Chờ thời cơ đến sẽ hợp cùng binh sĩ của mật khu đánh vào Tây Đô, giết tên gian thần.

Tình hình nơi triều đình cũng được bàn đến, nhất là tên tuổi những kẻ chống đối chế độ mới. Hùng Phong nghe nhắc đến tên nhiều người, nhưng tuyệt nhiên không nghe nói đến cha mình, thì cũng rất lấy làm suy nghĩ. Tự nhủ :

«-Chắc hẳn phụ thân không cùng phe với tên gian thần, vì chú Quốc Anh đang đứng thế đối lập. Nhưng tại sao không ai nói đến phụ thân, ngay cả chú ? Chẳng phải cha là võ quan đứng đầu triều đình cũ đó sao?»

Những câu hỏi không được giải đáp, vì mỗi lần Hùng Phong nhắc đến cha thì chú thường hay bàn qua chuyện khác. Mấy ngày chú cháu gần gũi gửi tuy hạnh phúc nhiều, nhưng lại không biết về tin tức song thân, nên Hùng Phong cũng mất vui.

Trần Quốc Anh thừa biết nỗi thắc mắc ưu tư trong lòng cháu, nhưng không biết phải nói thế nào về cái chết của cha mẹ nó. Thành ra chàng cứ phải lờ đi, giả vờ không nghe.

Ba ngày sau bốn người khách rời mật khu. Nguyễn Trường Hân tiễn chân họ một đoạn đường, rồi trở lại nói với hai chú cháu Trần Quốc Anh :

- Nghĩa đệ và Hùng Phong nên ở lại đây thêm một ngày nữa để chúng ta có giờ tâm sự riêng với nhau.

- Chính em cũng muốn bàn lại với hiền huynh một việc mà trước mặt bốn vị khách không tiện nói ra.

Trường Hân choàng vai Quốc Anh vừa đi vừa nói :

- Còn một điều nữa là anh muốn giữ đệ lại là để cùng em chơi cờ. Lâu rồi anh không có một tay đối thủ !

Quốc Anh cũng là tay kiện tướng trên bàn cờ nên khoan khoái nói :

- Điều này chính em cũng khao khát.

Chàng bỗng nhìn Hùng Phong nói bằng giọng dí dỏm :

- Sau này chắc em phải đào luyện thằng cháu thành tay cờ tuyệt luân để có tay đối thủ trong nhà.

Trường Hân cười ha hả :

- Và sau này chắc anh bị thảm bại bởi em, vì anh không có ai để tập dợt.

- Hai vị Phan và Lê chẳng phải là những tay cờ đáo để đó sao ?

- Họ còn có gia đình. Anh không thể giữ họ lại nơi đây lâu được. Hơn nữa chơi cờ phải gặp tay cao thủ như đệ mới thú chứ ?

Hùng Phong ở mật khu hơn nửa năm, đâu còn lạ gì cảnh đánh cờ say sưa của Trường Hân với hai cộng sự viên ?

Lê tiên sinh thì sâu sắc, còn Phan tiên sinh thì nhu hoà.

Nguyễn Trường Hân nghĩ mình là võ tướng, sợ cái dũng của mình hơi hợ, nên chọn hai kẻ sĩ đi kèm bên mình. Mọi việc đều luận bàn với họ, dù họ còn trẻ tuổi, kinh nghiệm có thiếu kém, nhưng Trường Hân vẫn lắng nghe ý kiến của họ.

Thật ra trên thế gian này ít có kẻ đáng mặt trượng phu quân tử như Trường Hân. Từ khi Quốc Anh kết nghĩa với Trường Hân trong lòng vô cùng kính phục nhân cách và đức độ của nghĩa huynh.

Cả hai thương nhau như ruột thịt. Trong tình thân còn có sự quý trọng lẫn nhau. Cho nên trong mười năm qua đôi bạn đối xử với nhau vừa là tình huynh đệ, vừa tri kỷ tri âm.

Khi ấy cả ba trở vào nhà cũng vừa lúc Phan tiên sinh từ ngoài đi vào với Đoàn Trí. Còn Lê tiên sinh đang ngồi nơi bàn viết tờ biên bản về buổi họp vừa qua.

Nguyễn Trường Hân cao giọng nói :

- Chúng ta còn câu chuyện chưa giải quyết. Vậy Lê tiên sinh khoan đúc kết tờ biên bản.

Trần quốc Anh lắc đầu :

- Không! Theo em những gì bàn luận giữa chúng ta bữa nay không nên ghi vào biên bản.

Trường Hân cười :

- Vì anh chưa rõ câu chuyện hiền đệ muốn bàn tới. Dù sao Lê tiên sinh không gấp gì làm tờ đúc kết buổi họp mặt mấy ngày qua.

Những người trong mật khu và hai chú cháu Trần Quốc Anh đều trở lại ngồi quanh chiếc bàn dài nơi sảnh đường. Đoàn Trí vụt đứng lên nói :

- Tôi xin phép tướng công và quý vị được rút lui. Tôi còn nhiều việc phải dàn xếp với các đội binh trở về.

Nguyễn Trường Hân gật đầu ưng thuận :

- Chú có việc phải làm, xin cứ tự nhiên.

Mấy hôm vì vấn đề an ninh cho buổi họp, đoàn quân bí mật của Trường Hân trở về đóng ở mật khu, nên Đoàn Trí rất đa đoan công việc.

Đoàn Trí đi rồi, Trần Quốc Anh lên tiếng :

- Em muốn bàn trở lại câu chuyện của Thượng thư Hoàng Giáp.

Nguyễn Trường Hân nhú mày tìm nhớ trong trí câu chuyện của Thượng thư Hoàng Giáp đã bàn luận ra sao ? Trần Quốc Anh nói tiếp:

- Hôm qua mọi người chúng ta không đồng ý kêu gọi Hoàng Giáp gia nhập nhóm phục quốc của chúng ta, vì lý do ông ta còn ở lại phục vụ triều đình Hồ. Hai vị Phan NguyênVi và Trần Nguyệt Hồ đều chống đối Hoàng Giáp, cho rằng một tiểu nhân làm bản danh các bậc đại thần cần phải thanh trừng.

Nguyễn Trường Hân trầm ngâm một lúc đưa mắt hỏi Lê tiên sinh :

- Tiên sinh biết gì về người này ?

Lê tiên sinh tên Lê Long Quang, lục trong tập hồ sơ dày cộm trước mặt, lôi ra một tờ giấy, đọc lớn :

- « Ông Hoàng Giáp người làng Gia Viễn, đất Tràng An¹ năm nay 60 tuổi, làm quan từ thời vua Trần Nghệ Tông với chức Viên Ngoại, rồi chức Thị Lang. Đến đời vua Thuận Tông được thăng chức Thượng thư. Người hiền đức, tính tình ôn hoà, tuy không xu nịnh theo thời, nhưng nhút nhát. Kết hôn với Đoàn thị, người huyện Phủ Lý, nổi tiếng là người đàn bà văn học.

Ông Hoàng Giáp và bà Đoàn thị không con trai, đến quá tứ tuần mới có được một gái là Hoàng Giáng Hương, năm nay 18 tuổi. Hoàng phu nhân qua đời từ 5 năm qua. Hoàng tiểu thư nổi tiếng là ... »

Cả Trần Quốc Anh và Nguyễn Trường Hân đồng ngắt lời :

- Cá nhân Hoàng tiểu thư không cần bàn. Chúng ta chỉ nên nói về Thượng thư Hoàng Giáp thôi.

Trần Quốc Anh nói :

- Khi phụ thân em còn sinh thời, người là bạn chí thân với Hoàng thượng thư. Theo như lời phụ thân em kể : « Hoàng thượng thư thường lo lắng cho triều đại nhà Trần. Thấy Hồ Quý Ly chuyên quyền ông ta lấy làm ngao ngán, bao phen muốn xin trí sĩ. Em nghĩ, có lẽ vì quá nhút nhát, ông không dám chống đối họ Hồ, nên còn ở lại chức quan.

Nguyễn Trường Hân đưa mắt hỏi ý hai vị tiên sinh :

- Hai vị thấy thế nào ?

Lê Long Quang điềm đàm trả lời :

¹ Thời ấy gọi là Tràng An lộ. Thuộc tỉnh Ninh Bình ngày nay.

- Tôi nghĩ, người này không thể là kẻ tham sanh quý tử.

Phan tiên sinh, tức Phan Hoá, dẫn đo một lúc mới đáp :

- Tuy tôi không tin Hoàng thượng thư là người tham danh háo lợi. Nhưng tôi rất thắc mắc không hiểu tại sao ông không rút lui quan trường ? « Tôi ngay không thờ hai chúa » Lẽ nào ông không biết điều đó ?

Nguyễn Trường Hân tiếp lời :

- Nỗi thắc mắc của tiên sinh không phải là vô lý. Hiền đệ, em thấy thế nào ?

Trần quốc Anh hồi tưởng chuyện cũ, đáp bằng giọng xa xôi :

- Ngày trước khi Thượng hoàng Nghệ Tông nghe Hồ Quý Ly giết cháu mình là vua Phế Đế, trong triều nhốn nháo cả lên. Huynh cũng vì chuyện ấy mà rút lui quan trường. Thượng thư Hoàng Giáp lúc đó còn giữ chức Thị Lang, bao phen can gián Thượng hoàng không được, đã muốn liều mình chết theo vua. Lẽ nào ngày nay già Hồ cướp nước cầm quyền, ông ta lại muốn ở lại làm quan ? Phải chăng sự ở lại của ông ta lần này có ẩn tình gì ?

Ngừng một lúc Quốc Anh nhìn thẳng vào mắt người anh kết nghĩa, nói bằng giọng cả quyết :

- Em quyết chắc người này không theo gian thần. Ta nên mời vào nhóm Phục Quốc của chúng ta. Một khi chúng ta muốn làm nên đại sự cần nắm vững tình hình bên ngoài và bên trong. Bên ngoài lòng dân oán ghét, mình đã đứng về phe dân. Tình

hình bên trong... những bộ mặt phản quốc xu thời đua nịnh... Cái thế mạnh của triều Hồ dựa vào ai? Ta cần biết rõ thì mới thành công được.

Trường Hân gục gật đầu :

- Anh hiểu ý em rồi! Phải lắm! Mình cần phải có nội ứng trong triều đình Hồ mới mong làm nên đại sự. Nhưng...

Chàng là người có tính cẩn thận, việc lớn nhỏ gì cũng tính kỹ mới quyết định. Ngẫm nghĩ một lúc chàng nói:

- Hiện nay mình chưa rõ sự thật về người ấy, nên không thể mời hợp tác. Anh nghĩ, thân phụ của đệ từng kết thân với Hoàng thượng thư, hay là em viện cớ nhớ tình thân thiết gia phụ năm xưa đến thăm ông ta, để dò dẫm xem người ấy ra sao? Nếu ông ta có lòng ái quốc, ở lại triều Hồ là có mục đích, lúc ấy chúng ta sẽ mời người ấy hợp tác cũng không muộn.

- Em xin vâng lời hiền huynh. Em sẽ tới thăm người ấy dò xét ông ta, rồi chúng ta sẽ bàn sau. Chuyến này em đưa Hùng Phong về Trần gia trang rồi ít hôm sau sẽ đi Thanh Hoá.

Hùng Phong đang ngồi im ru ở một góc nghe mọi người thảo luận, chợt nghe chú nói sẽ đi Thanh Hoá nên xen vào :

- Chú cho cháu theo về Thanh Hoá thăm cha mẹ luôn thể.

Quốc Anh nghe cháu đòi theo về Thanh Hoá, sắc mặt có chút biến đổi, nhưng chỉ một thoáng thôi chàng gượng cười nhỏ nhẹ nói :

- Chú về Thanh Hoá chuyến này vì việc quốc gia đại sự, không có giờ đưa cháu về phủ. Huống chi song thân cháu gửi

cháu đến Trần gia trang học hành, mà ta chưa dạy cháu điều gì, nếu trở về nhà biết ăn nói sao với anh chị của ta ?

Trường Hân tiếp lời :

- Cháu còn trẻ, kinh nghiệm đời chưa đủ để xông xáo giang hồ. Sau này khi cháu đã học xong, thành tài thành nhân rồi, ta và Quốc Anh phải nhờ cháu gánh vác một phần việc đại sự.

Hùng Phong cúi mặt đáp nhỏ :

- Cháu xin vâng lời hai chú.

Câu chuyện bàn luận về Hoàng Giáp kể như đã chấm dứt tại đó. Mọi người vui vẻ kéo nhau ra lan can nhìn đàn cá nhơn nhơ bơi lội dưới hồ.

Chiều đó thanh thoi, Quốc Anh và Hùng Phong theo Trường Hân đi thăm một vài toán binh dưới địa đạo. Ba phương bốn hướng dưới chân núi Ba Vì đều có đường hầm bí mật.

Xem thế mới biết cách phòng bị của mật khu quả thật kinh người. Xem thế mới biết tài võ tướng của Nguyễn Trường Hân quả thật tuyệt luân !

Tối đến, sau giờ ăn, Hùng phong đã bày sẵn bàn cờ. Hai anh em kết nghĩa chơi cờ đến khuya vẫn bất phân thắng bại.

Hai tay cờ cùng cao đưa đến chỗ nan giải !

Quốc Anh cười nói :

- Em buồn ngủ lắm rồi. Hẹn anh lần sau đánh tiếp.

Trường Hân cũng cười, bảo Lê long Quang :

- Nhờ Lê tiên sinh ghi nhớ trận cờ hôm nay, kéo lần sau quên đi.

Phan Hóa pha trò, nói với họ Lê:

- Hiền đệ nên ghi chép rõ ràng, kéo lần sau sắp không đúng chỗ, giữa hai vị đây một người bị thua thì lỗi của hiền đệ nặng lắm đấy.

Trường Hân vẫn còn luyến tiếc một đêm ngắn ngủi với nghĩa đệ nên chưa muốn đi ngủ, bèn đề nghị:

- Hay là mọi người chúng ta uống vài tuần rượu nữa cho vui trọn đêm nay.

Quốc Anh phì cười:

- Nếu đấu trận này với huynh thì em thua chắc.

Trường Hân vốn biết tử lượng nghĩa đệ yếu kém, vì chàng vốn là kẻ sĩ, nên cười hề hề:

- Hiền đệ lừng lo! Anh không đấu rượu với đệ đâu. Nhưng anh luyến tiếc phút giây hội ngộ ngắn ngủi, nên muốn cùng đệ và hai vị tiên sinh nhâm nha chén rượu cho ấm chút tình.

Quốc Anh biết Trường Hân chưa muốn đi ngủ vì quyến luyến mình. Chàng cảm động nói:

- Tối nay đệ hứa sẽ cùng say với huynh cho trọn nghĩa anh em.

Bàn cờ được thay cho bàn rượu... Đôi tri kỷ ngồi bên nhau nhâm nha hết chén này đến chén khác, nhìn lại thì hai vị tiên sinh và Hùng Phong đều rút lui từ lâu rồi!

Gió phất phơ về đêm giữa rừng núi lạnh lạnh, khiến Trường Hân tỉnh hẳn hơi men. Chàng nắm tay bạn đứng lên:

- Thôi ta về phòng ngủ. Em còn phải sớm lên đường ngày mai.

Đó là câu chuyện hôm qua.

Hiện tại đôi kỵ mã đi song song với nhau. Hùng Phong mở miệng nói một câu rồi nín bặt, hồi nhớ những gì ở mật khu...

Trần Quốc Anh thì trong lòng nặng trĩu tâm sự, không biết nói thế nào với cháu về cái chết của cha mẹ nó ?

Thành ra trên khoảng đường dài chẳng ai nói chuyện với ai. Mãi đến khi ra đến đường cái một thị trấn, Hùng phong như trở về thực tại, ngỡ ngác hỏi chú :

- Ô ... mình đã rời khỏi mật khu quá xa rồi hở chú ?

Mình hiện đã đến huyện An Túc. Chúng ta vào làng tìm quán ăn uống và mua thêm ít lương khô, trữ thêm nước. Vì một chốc nữa đây chúng ta không còn dịp để dừng chân mà phải phi ngựa thật nhanh để kịp lấy đò qua sông trước khi trời tối.

Hai chú cháu tìm được quán nước ngay đầu làng, ăn uống xong trở ra thì trời đã quá ngọ. Quốc Anh phóng lên yên ngựa vừa bảo Hùng Phong:

- Cháu gắng lên nhé. Bây giờ ngựa không thể đi thong thả nữa, nếu không chú cháu ta phải ngủ giữa ruộng.

Câu nói của chú làm Hùng Phong nhớ lại những ngày lưu lạc cùng người tứ già trung thành...

« -Chẳng rõ Lý Dân còn sống hay đã chết sau khi bị quăng xuống sông ? ».

Trong lòng miên man nghĩ ngợi, nước mắt Hùng Phong rơi rơi...Nỗi xúc cảm dâng lên ngùn ngụt, trong một phút không tự chủ, Hùng phong buông lững giây cương giữa lúc ngựa đang tung vó...

Quốc Anh phi ngựa phía trước, bỗng nghe tiếng «huỵch» phía sau, liền quay đầu nhìn...Thấy thằng cháu té ngựa, chàng hoảng kinh phóng ngựa như bay trở lại.

Hùng Phong đã lồm cồm ngồi dậy, nhưng chưa định tinh tinh thần, ngồi thừ một chỗ.

Cũng may cả hai đang đi trên đường mòn giữa ruộng, cỏ rom rơi rớt đầy lối đi, nên từ trên lưng ngựa rơi xuống đất mà Hùng phong không bị trầy trụa hề hấn gì !

Quốc Anh xuống ngựa đỡ cháu đứng lên. Thấy đôi mắt cháu vương lệ, tưởng cháu đau đớn lắm, chàng lo lắng hỏi dồn:

- Cháu đau lắm sao ? Tay chân có bị trặc gãy gì không ? Mau mau nói chú rõ, cháu đau chỗ nào ?

Hùng Phong lắc đầu mà nước mắt tuôn ra như suối...

Mấy hôm gặp chú ở mật khu, Hùng Phong muốn tỉ tê kể những ngày lưu lạc với Lý Dân, cũng muốn hỏi thăm tin tức song thân, nhưng chú lúc nào cũng bận rộn việc nước việc vua với nhóm « phục quốc », nên Hùng Phong đành ngậm miệng.

Thấy chú chít khăn tang, Hùng Phong càng thắc mắc, không hiểu chú để tang cho ai ? Tổ phụ tổ mẫu qua đời đã hơn ba năm, chú đâu còn phải mang tang chế ? Mà nếu không vì hai người đó thì đâu còn ai khác, ngoại trừ song thân mình ?

Bao nhiêu câu hỏi, bao nhiêu thắc mắc không được giải tỏa, Hùng Phong uất ức khóc oà lên.

Quốc Anh đoán được tâm trạng của cháu, lòng se sắt lắm, muốn nói tất cả cho cháu biết, nhưng không biết mở lời ra sao?

Chàng đứng ngẩn ngơ một lúc dắt đôi ngựa buộc vào gốc cây, rồi dìu cháu ngồi trên bờ đê. Chàng cũng ngồi bên cạnh, tay mân mê ngọn cỏ, tâm trí rối bời.

Trong đời chàng chưa có lúc nào khó giải như lần này. Chàng vốn tánh khoáng đạt, mọi việc dứt khoát mau lẹ, song lần này cứ dửng dăng âm ỉ, không biết mở lời ra sao để cháu không quá đau đớn khi hay tin cha mẹ nó đã chết ?

Cả hai ngồi lặng bên nhau không biết bao lâu, Quốc Anh chợt thở ra nhẹ nhẹ, nắm lấy tay cháu gọi khẽ :

- Hùng Phong ! Ta đã gặp Lý Dân và đã nghe kể mọi sự. Trước khi đến mật khu ta đã cho người đi tìm cháu khắp nơi.

Hùng Phong đang khóc, nghe tin Lý Dân, đôi mắt ướm lệ rục ánh vui mừng, kêu lên :

- Lý Dân còn sống ? Ông ta đã gặp chú ?

- Phải ! Còn một tin khác vô cùng trầm trọng mà ta cũng phải nói cho cháu biết... Song thân cháu đã...

Quốc Anh không dám nói dứt câu. Nhưng câu nói dở chừng ấy cũng làm Hùng Phong không nén nổi bi thương, nước nở hỏi :

- Phải chăng phụ thân cháu đã chết ngày cháu lìa Thanh Hoá ? Phải chăng tên gian thần đã giết cha cháu cùng với mấy trăm người khách hôm đó ? Phải chăng mẫu thân cũng bị...

Quốc Anh se sẽ gạt đầu. Chàng không can đảm nói bằng lời. Ánh mắt như chìm vào cõi không gian vô tận...

Hùng Phong tức tưởi khóc, nhưng Quốc Anh không khóc. Nước mắt chàng đã đổ nhiều ngày hay hung tin.

Chàng những tưởng trên cõi đời này chàng còn lại một thân trơ trọi. Nào ngờ gặp được Lý Dân, biết tin đứa cháu đã thoát khỏi vòng lưới triều đình, lưu lạc trong dân gian, rồi tình cờ tìm gặp cháu ở mật khu, chàng vui mừng khôn xiết, tưởng như bao nhiêu khốn khổ đã tiêu đi.

Bây giờ chàng có bốn phận phải lo cho đứa cháu mồ côi này. Chàng còn cháu, giòng họ chàng chưa tuyệt tự. Chàng còn cháu, chàng còn nguồn vui để sống...

Thời gian trôi qua... Quốc Anh vẫn im lìm bất động với muôn ngàn ý nghĩ...Hùng Phong bên cạnh vẫn ôm mặt sụt sùi. Buổi trưa trên cánh đồng già nắng thật gay gắt, trời đất thật quạnh hiu. Không nghe thấy gì dù một hơi gió thoảng !

Một lúc... một lúc thật lâu ... Quốc Anh đưa tay nâng mặt cháu lên, ngọt ngào nói :

- Ta biết nỗi đau đớn của cháu, vì cũng là chính nỗi đớn đau của ta. Mọi việc chẳng qua số trời ! Thôi cháu đừng quá bi

thương. Con người ai cũng một lần chết. Chết mà để tiếng ngàn thu như phụ thân cháu, còn hơn sống nhục, sống cầu vinh...

Câu nói của chú, khiến Hùng Phong nhớ lại cũng câu nói ấy của phụ thân trước giờ ly biệt, nước mắt càng rơi lã tả ...

Bỗng như nhớ ra điều gì, Hùng Phong nín khóc, moi trong áo lấy ra bức thư trong cái túi nhỏ đeo nơi cổ, trao cho chú và nói :

- Đây là thư phụ thân đã viết cho chú ngày cháu rời phủ. Thư bị ướt, nhưng cháu đã phơi khô, chữ còn đọc được.

Quốc Anh cầm lá thư của gia huynh trên tay, lòng bồi hồi xúc động đọc những giòng chữ cuối cùng của người anh thương yêu...

«Hiền đệ,

Anh cho Lý Dân đưa Hùng Phong về nương nấu nơi em vì anh sợ nơi đây không còn an toàn nữa.

Cũng vẫn mục đích bấy lâu nay. Chuyến này nếu anh thành công, chúng ta còn cơ hội gặp lại. Bằng nếu anh thất bại, kẻ gian được thời, âu cũng vì vận nước tới hồi suy, hiền đệ hãy thay anh mà lo cho cháu.

Anh có chết cũng an lòng nhắm mắt, bởi anh tin với con người trí dũng như hiền đệ có thể tạo cho cháu thành nhân hoàn mỹ hơn anh.

Anh tôn trọng chí hướng của hiền đệ, song gia đình ta mấy đời phục vụ cho triều đình và tổ quốc, anh tin nếu hiền đệ ra tài lương đồng, chắc chắn sẽ thay đổi được vận nước và anh hy vọng Hùng Phong sẽ nối nghiệp của cha ông, vì nó được giáo huấn và rèn luyện bởi chú nó.

Mấy lời gửi gắm với bao nhiêu tình.

Gia huynh. Trần khát Chân.»

Trần Quốc Anh đọc thư của gia huynh, mắt mờ qua màn lệ. Chàng ngồi lặng một lúc rồi đỡ Hùng Phong đứng lên, bảo :

- Chiều rồi ! Mình đi thôi ! Bây giờ thì chắc không kịp qua sông. Nhưng ta cũng nên đi đến làng phía trước tìm chỗ nghỉ.

Hùng Phong uể oải leo lên lưng ngựa. Bóng đôi kỵ mã ngã dài trên con đường mòn.

* * *

Hùng Phong đã được nghe chú thuật lại rõ ràng về cái chết của mẹ cha và cũng được chú giải thích tỉ mỉ về tình hình trong nước. Quốc Anh nói :

- Cháu nay đã 15 tuổi rồi. Việc nước việc nhà thiết tưởng cháu cũng nên am tường để suy luận và thấu hiểu bản phận mình. Giờ đây chúng ta còn thù nhà, ơn vua, nợ nước... Chúng ta còn nhiều trọng trách trong đời. Vậy cháu hãy can đảm lên và dẹp nỗi ưu phiền.

Hùng Phong thấu triệt lời khuyên của chú, nỗi đờn đau cũng nguôi ngoai phần nào.

Hôm ấy là ngày thứ hai rời mật khu, một ngày trời thật đẹp, có nắng dịu dàng, có gió phe phẩy bên đường...Đôi kỵ mã thong thả buông cương...Địa phận Trần gia trang đã hiện ra trước mắt.

Hùng Phong nhìn thấy cảnh vật nơi đây khác hẳn miền đồng bằng, với những ngọn đồi nhấp nhô, với những rừng cây cao chót vót...Xa xa trông thấy những vách núi đá sừng sững như ngăn cách một vùng trời đất riêng biệt.

Bây giờ ngựa đang phi nước đại trên con đường mòn hai bên ruộng lúa. Màu mạ non từng ô ruộng nối tiếp nhau tựa như lớp lớp thảm trải dài.

Bỗng nhiên có tiếng « tù và », rồi từ các bờ đê nhấp nhô bóng người... Thành linh có một đoàn kỵ mã từ xa phóng tới, tay họ tuốt sẵn gươm giáo như chận bước tiến của hai người.

Hùng Phong còn đang hoang mang thì đoàn người ngựa đến gần. Bọn người vừa trông thấy Trần Quốc Anh đã vội vàng xuống ngựa gập mình chào :

- Kính mừng tráng sĩ hồi gia.

Trần quốc Anh tươi cười giới thiệu :

- Đây là cháu của ta tên gọi Hùng Phong.

Mọi người hướng sang Hùng Phong :

- Kính chào công tử.

Hùng Phong cũng xá chào mọi người. Một người trong bọn tiến tới trước mặt Trần Quốc Anh báo cáo :

- Công việc ở trang vẫn đều đặn. Văn Nhất huynh đã trở về, hiện đang ở trại nuôi ngựa.

Người này là Chương nhị, một trong ba người dưới trướng của Trần Quốc Anh. Văn Nhất và Chương nhị là hai anh em ruột do Trần lão công nuôi dưỡng từ nhỏ và cho theo hầu đệ nhị công tử. Cả hai đều tinh thông võ nghệ.

Khi Trần Quốc Anh lập Trần gia trang thì hai anh em cũng đi theo. Một người có bổn phận giữ an ninh trong địa phận Trần gia trang. Một người lo việc phòng thủ tòa nhà và các trại.

Dĩ nhiên dưới trướng hai người này còn có phụ tá và nhiều tráng đinh.

Người đứng thứ ba ở Trần gia trang là một nho sĩ nghèo, không có đường khoa cử, xin vào tá túc ở Trần gia trang và được Trần quốc Anh tin nhiệm giao cho chức quản lý, trông coi toàn bộ Trần gia trang. Người này mới vào sau, họ Vương tên Bảo. Được mọi người gọi là Vương tam tiên sinh.

Tuy Vương tam là nhà nho, không biết võ nghệ, song là tay đắc lực giúp Trần Quốc Anh điều khiển mọi hoạt động trong trang, nhất là mỗi khi Tiêu Dao tráng sĩ nghêu ngao sông hồ...

* * *

Trần quốc Anh nghe tin Văn Nhất đã trở về nên hoan hỉ nói:

- Hay lắm ! Văn Nhất trở về, ta khỏi phải trông ! À, còn Trương Long, Vũ Hiền, Lý Quán thế nào ?

- Họ chưa trở lại

Bỗng nhiên Chương Nhị hỏi :

- Tráng sĩ tìm gặp công tử ở đâu vậy ?

Trần Quốc Anh mỉm cười :

- Ngày mai vào giờ thân ta sẽ gặp quý vị nơi đại sảnh để giới thiệu công tử. Chú nên báo tin cho anh em trong trang hay biết điều này. Câu hỏi của chú ngày mai sẽ được phúc đáp.

Chương Nhị nghe nói cúi đầu chào Trần Quốc Anh và Hùng Phong, rồi cùng bọn tráng đinh lên ngựa phóng đi một thoáng đã mất hút.

Trần Quốc Anh cho ngựa đi chậm chậm bên cạnh Hùng Phong nói :

- Ta cho 5 người đi tìm tông tích cháu, có cả Lý Dân. Giờ chỉ có một người trở lại.

- Hùng Phong nghe chú nói mà chẳng để ý nghe, tâm trí đang nghĩ đến mặt khu của Nguyễn Trường Hân. Nơi đó canh phòng cẩn mật. Còn Trần gia trang bề ngoài trông có vẻ hời hợt, mà khi ngựa cả hai vừa tiến vào địa phận đã bị chặn lại. Chẳng rõ lối tổ chức bên nào hay hơn ?

Mãi nghĩ ngợi vẫn vơ, người và ngựa đi vào lòng núi lúc nào không hay ! Bây giờ Hùng Phong có cảm tưởng như mình đang nằm mơ...

Một vùng thung lũng giữa những dãy núi đá... Một cái động ngăn cách thế giới loài người bên ngoài. Một cái động tiên có khác !

Hai bên vách núi có thác nước đổ xuống, nước trắng xóa trong ngần như mặt gương long lanh dưới ánh mặt trời.

Từ lối này đi vào trại nuôi ngựa nằm bên tả, trại gia súc nằm bên hữu. Trước mắt là cái hồ nước trong veo. Hồ không

sâu, có lẽ chỉ là lỗ trũng. Nước từ trên ba mặt núi đổ xuống đọng lại đó, tạo thành hồ. Mà Trần Quốc Anh đặt tên là Hồ Nhật Nguyệt.

Xa xa... bên kia bờ hồ, Hùng Phong nhìn thấy một trang viện hai tầng, thanh thoát, tao nhã... chính giữa có một vọng nguyệt lầu nhô cao lên.

Hùng Phong thả cương cho ngựa dừng lại nhìn cảnh vật bằng ánh mắt xuất thần. Quốc Anh theo dõi thần sắc của cháu trong lòng cảm thấy an tâm.

Chàng chỉ mong sao cho Hùng Phong vui thích cảnh trí nơi đây để phôi pha nỗi bi thương vì cái chết của cha mẹ. Chàng âu yếm hỏi Hùng Phong :

- Cháu thích cảnh trí ở đây chứ ?

Hùng Phong gật đầu chưa kịp nói gì, bỗng thấy một đàn bạch mã chạy qua, phơ phất chiếc đuôi dài tha thướt. Giống ngựa nơi đây cao lớn và dũng mãnh lạ thường. Giống ngựa này rất ít thấy nơi khác. Hùng há miệng kêu lên :

- Oa ! ngựa đẹp quá !

Quốc Anh tươi cười :

- Đàn ngựa ấy lấy giống từ ngựa quý xứ Ba Tư truyền sang Trung Hoa. Chính con ngựa mà ta đang cỡi đây mua từ miền quan ải. Đàn ngựa kia là con của nó. Chúng còn trẻ, phải cần tập luyện vài năm nữa mới sử dụng được.

Hùng Phong vốn thích ngựa. Thấy chú có nhiều ngựa quý, lòng rộn lên niềm vui sướng. Quốc Anh thấy cháu thích ngựa nên rủ :

- Mình thăm trại ngựa một lúc nhé ?

Hùng Phong hớn hỡ gật đầu. Cả hai phóng ngựa như bay tới phía trước.

Văn Nhất đang lom khom trong chuồng ngựa, vụt trông thấy chủ trở về với một thiếu niên anh tuấn, mắt tròn xoa kính ngạc.

Quốc Anh xuống ngựa vỗ vai Văn Nhất cười nói :

- Chú về nhà phải lắm ! Ta đã tìm được công tử rồi đó!

Hùng Phong cũng xuống ngựa đi bên cạnh chú. Văn Nhất nhìn chăm chú Hùng Phong một lúc, nói :

- Công tử mau lớn quá, tôi suýt nhận không ra ! Tôi nhìn kỹ, thấy công tử giống tướng công như đúc !

Hùng Phong mỉm cười chào Văn Nhất. Văn Nhất hỏi Hùng Phong :

- Tráng sĩ tìm gặp công tử ở đâu vậy ?

Quốc Anh đáp thay cho cháu :

- Ta gặp Hùng Phong ở mật khu. Ngày mai ta sẽ gặp các anh em trong trang khoảng giờ thân ở đại sảnh để giới thiệu công tử. Bữa nay chúng tôi chỉ ghé ngang qua trại một chút thôi.

Hùng Phong thấy có vô số ngựa trong chuồng, trong lòng vô cùng kính phục chú mình lắm tài, lắm việc !

Quốc Anh nhìn một lượt đàn thú rồi bảo Hùng Phong :

- Thường thì ta đích thân lo cho ngựa. Sau này ta sẽ giao cho cháu công việc này.

Hùng Phong hớn hờ lên mặt. Lúc ấy có hai gia nhân gánh cỏ đi qua. Quốc Anh nói nhỏ với cháu :

- Hai người này lo việc ăn uống chăm sóc thú và dọn dẹp chuồng. Văn Nhất đích thân tập luyện ngựa hàng ngày. Để rồi ta sẽ giới thiệu cháu công việc trong trang. Bữa nay mình về nhà tắm rửa nghỉ ngơi. Ngày mai bắt đầu...

Cả hai thả bộ dọc theo con đường lát đá. Có tiếng gió thổi vù vù qua vách núi, Quốc Anh ngược mắt nhìn lên...bắt gặp cháu đang say sưa nhìn đàn ngỗng lộ nhỡn như dưới hồ... Chàng vui sướng, thở một hơi dài khoan khoái.

Bầu trời trong vắt không một áng mây đen. Một ngày trời quang đảng !

Ban ngày luyện kiếm, tối luyện văn, lúc nào rảnh thì học nhạc, chơi cờ...Chưa có lúc nào Hùng phong bận rộn bằng lúc này.

Và cũng chưa có lúc nào Quốc Anh vui sướng như bây giờ ! Đời chàng không thích bận bịu thế này. Nào ngờ từ khi đem cháu về chung sống, chàng cảm thấy bớt trơ trọi, hết lẻ loi. Như vậy bấy lâu chàng lầm tưởng mình không thích thế này là sai !

Chàng cũng chỉ là con người y như mọi người, có trái tim biết yêu đương, có tâm hồn biết thương nhớ... thì đương nhiên chàng vẫn khao khát một tổ ấm gia đình. Nhưng cho tới hôm nay chàng vẫn phòng không bóng chiếc chẳng qua vì chưa gặp người trong mộng mà thôi !

Giờ đây tuy chưa vợ mà có cháu cũng như có con ! Quốc Anh vui với cái hạnh phúc của mình, bao nhiêu tâm trí, bao nhiêu tình thương dành cho cháu.

Hùng Phong lại là đứa trẻ vừa thông minh vừa ngoan hiền. Tuy tuổi còn niên thiếu mà đã tỏ ra là một nam nhân khí phách, nhờ thừa hưởng bản chất hào hùng của cha ông...Do đó Quốc Anh muốn đào tạo cháu trở nên một anh hùng không khó !

Đường kiếm gia truyền HùngPhong đã học qua. Bây giờ Quốc Anh chỉ cần luyện cho cháu thuần thục hơn.

Về văn học Hùng Phong đã lầu thông kinh sử. Bây giờ mỗi tối Quốc Anh chỉ cần giải thích và bàn luận những điểm sâu sắc để cháu thấu triệt hơn.

Có hôm hai chú cháu cùng làm thơ, kẻ xướng, người họa...thật tương đắc vui vầy !

Họa và nhạc Hùng Phong chưa biết gì, nên Quốc Anh hẹn với cháu là sẽ chỉ dạy sau chuyến đi Thanh Hoá trở về. Chàng nói :

- Họa và nhạc cũng như thi phú đều là thú chơi tao nhã, phải chờ lúc tâm hồn thơ thới mới học được. Cháu hiện nay còn bận bịu luyện võ học văn, nên ta chưa dạy cháu các thứ đó trong lúc này.

Hùng Phong hỏi :

- Chú đi Thanh Hoá bao lâu ?

- Chắc phải hơn nửa tháng. Vì sau khi gặp thượng thư Hoàng Giáp, ta phải đến mật khu để báo cáo và bàn bạc với chú Hân.

Quốc Anh không muốn giấu giếm Hùng Phong điều gì, vì chàng nhận thấy thằng cháu tuy mới tuổi 15, mà hình hài và trí tuệ đã trưởng thành. Hơn nữa tính tình Hùng Phong thâm trầm kín đáo, nên việc đại sự quốc gia chàng không cần che giấu cháu, mà muốn cháu thấu triệt mọi sự ngay từ lúc này.

Muốn đào tạo một người « thành nhân chi mỹ, trí dũng song toàn» cần phải bắt đầu từ tuổi thiếu niên ! Chủ trương của Trần Quốc Anh là như thế !

Hôm ấy là ngày chót trước khi lìa Trần gia trang, cả sư phụ lẫn đệ tử đều được nghỉ ngơi. Sư phụ bận sửa soạn hành trang, đệ tử thì quán quít một bên.

Sau buổi ăn chiều cả hai cùng nhâm nha chén trà trên vọng nguyệt lầu. Thiện Tâm thơ đồng của Trần Quốc Anh, giờ làm thơ đồng cho cả công tử Hùng Phong.

Vì sự thật nghề thơ đồng hễ chủ đi đâu thì đi theo đó, song Quốc Anh ít khi đem Thiện tâm ra khỏi khu vực Trần gia trang.

Bởi vì tuy chàng là kẻ sĩ, nhưng lại lão luyện kiếm cung, nên khi ruổi bước giang hồ, không muốn bận bịu thêm người vì chuyện vặt.

Thiện Tâm sau khi đặt đĩa bánh mứt và rót hai chén trà cho chủ và tiểu chủ thì khoanh tay đứng hầu một bên. Hùng Phong vốn tính thương xót kẻ dưới nên lên tiếng :

- Chú còn cần Thiện Tâm việc chi nữa không ?

Quốc Anh hiểu ý cháu nên mỉm cười bảo thơ đồng của mình :

- Em hãy đi ngủ đi. Có việc gì cần ta nhờ công tử cũng được.

Thiện Tâm ngần ngừ chưa bước đi, Hùng Phong cười hiền :

- Thiện Tâm đi ngủ trước đi nhé ? Nếu chú có việc gì tôi làm thay cho, không sao đâu !

Thiện Tâm nghe Hùng Phong nói mới rút lui. Quốc Anh liếc nhìn cháu trong lòng rất đẹp ý. Hùng Phong còn nhỏ mà nhân cách đã hơn người, thật hấp ý chàng, càng làm chàng yêu quý cháu hơn.

Bỗng nhiên Hùng Phong nói :

- Thượng thư Hoàng Giáp khi xưa thường hay thăm viếng tổ phụ. Mẫu thân cháu luôn luôn ca ngợi lão ông là người hiền đức.

- Ta cũng nghĩ thế.

Sau câu nói Quốc Anh liếc mắt quan sát cháu, vì không hiểu tại sao bỗng dưng Hùng Phong nhắc đến Hoàng Giáp ?

Hùng Phong lại nói :

- Cháu rất lầy lăm lạ không hiểu do đâu Lê tiên sinh rõ lý lịch của quan Thượng thư ?

- A !

Trần Quốc Anh chợt hiểu, sõ dĩ Hùng Phong nhắc đến Hoàng Giáp vì thắc mắc tài điều tra của Lê tiên sinh.

- Hoá ra cháu thắc mắc việc đó à ? À, thì ra cho đến nay cháu chưa rõ tổ chức Mật khu của Nguyễn Trường Hân và không hiểu tại sao họ Lê biết đời tư người khác ?

Hùng Phong nhướng mắt chờ nghe chú giải thích. Trần Quốc Anh chậm rãi nói :

- Trước tiên ta muốn hỏi cháu : « Cháu thấy có gì khác biệt giữa Mật khu và Trần gia trang không? »

- Cháu thấy lối tổ chức hai bên hoàn toàn khác nhau, mặc dù hai nơi đều là vùng bất khả xâm phạm.

Trần Quốc Anh gật đầu :

- Cháu nói lối tổ chức hai bên khác nhau là đúng ! Bởi vì một bên là trụ sở của một tổ chức chính trị, còn một bên là chỗ ở của một kẻ ẩn cư. Tuy nhiên cháu nói hai nơi là vùng bất khả xâm phạm thì không đúng lắm. Vì địa phận Trần gia trang là nơi có chủ. Dân chúng trong vùng ai ai cũng biết trong lòng thung lũng những dãy núi đá này có một trang viện của họ Trần. Một chốn tư gia, người ngoài không vào, vậy thôi !

Ngược lại mật khu Nguyễn Trường Hân nằm bí mật dưới chân núi Ba Vì, mà những người qua lại vùng đó đều không biết nơi đó có những người sống bí mật. Và vì Nguyễn Trường Hân

muôn giữ nơi đó luôn luôn bí mật, nên người ngoài không thể xông vào, thành ra có thể nói là vùng bất khả xâm phạm.

Hoạt động của hai bên dĩ nhiên là hoàn toàn khác biệt. Chúng ta chỉ hoạt động thuần túy cho đời sống và an ninh của chúng ta, ví như Văn Nhất và Chương Nhị có bổn phận giữ an ninh và bảo vệ tài sản Trần gia trang. Vương tiên sinh trông nom việc chăn nuôi và điều hành mọi hoạt động cho vụ tài chánh của chúng ta, cháu biết rõ chứ ?

Ta hy vọng cháu nắm vững tình hình hoạt động ở đây để khi ta vắng mặt, cháu phải thay ta chăm sóc việc nhà. Đương nhiên là đã có Vương tiên sinh, nhưng cháu cũng như gia chủ, phải có bộ óc chỉ huy.

Hùng phong nghe nói sắc mặt lộ vẻ lo lắng. Trần Quốc Anh nhìn thấy, liền trấn an :

- Cháu đừng sợ ! Hiện tại ta chưa giao trọng trách gì đâu ! Ta chỉ muốn nói trong tương lai cháu sẽ gánh vác vai trò gia chủ khi ta đi vắng. Cho nên ngay từ bây giờ cháu phải học lần lần việc điều hành Trần gia trang. Bởi vì từ đây về sau ta sẽ hợp tác với nhóm phục quốc. Chắc chắn ta sẽ vắng nhà luôn.

Hùng Phong chăm chỉ nghe lời chú. Biết rằng mình còn phải học hỏi nhiều, không những trong sách vở, mà còn việc ngoài đời nữa !

Trần Quốc Anh thấy trên mặt cháu vẫn còn trầm tư, nên trở lại câu chuyện lúc nãy :

- Cháu thắc mắc việc Lê tiên sinh biết lý lịch của thượng thư Hoàng Giáp phải không ? Dễ hiểu thôi ! Nguyễn Trường

Hân hoạt động chính trị thì phải nắm vững tình hình của vua quan trong triều và dân tình trong nước... Lê tiên sinh giữ trọng trách đó. Cho nên bất cứ một nhà tên tuổi nào trong nước, Lê tiên sinh cũng phải điều tra và tìm biết mọi hoạt động và đời sống cá nhân người đó để trình cho chủ tướng biết rõ : « ai là người yêu nước ? Ai là kẻ phản quốc ? ». Nếu cần Nguyễn Trường Hân mời người ấy hợp tác, hoặc thủ tiêu, nếu thuộc thành phần nguy hiểm cho công cuộc phục quốc...

Hùng Phong nghe qua trong lòng rúng động, không tưởng tượng được vị nghĩa huynh của chú mình bề ngoài hòa nhã dịu hiền, mà lại có tấm lòng cứng cỏi sắt đá trong hành động vì quyền lợi của tổ quốc.

Bây giờ Hùng Phong càng nể sợ và khâm phục vị anh hùng họ Nguyễn !

Ngẫm nghĩ một lúc Hùng Phong lại hỏi :

- Tại sao mấy năm qua chú Hân không thủ tiêu tên gian thần họ Hồ ?

Trần Quốc Anh thở ra :

- Từ khi thành lập Mật khu tính đến nay cũng năm sáu năm. Mục đích của Nguyễn Trường Hân cũng có từng đó. Nhưng cháu cũng nên biết, khi Thượng hoàng còn sống, vua còn tại ngôi, Nguyễn Trường Hân là một trung quân, không dám động vọng, dù biết rằng vua tin dùng người phản trắc.

Hơn nữa, Hồ Quý Ly là tên cáo già. Hắn thu dụng những tên a dua nịnh bợ về một phe. Còn những nhà ái quốc thì hắn mượn tay vua giết đi. Dĩ nhiên thế lực hắn mạnh. Vì phường vá áo túi

cơ nhan nhản trong dân gian. Còn người có lòng thương nước thương dân chịu hy sinh thì hiếm lắm ! Chính vì thế mà thế lực Nguyễn Trường Hân còn yếu, tới nay chưa quét ngã được thế lực họ Hồ.

Tuy vậy người có chí lớn không sờn lòng khi làm việc đại sự. Và tình hình bây giờ đã đổi khác, vua đã mất ngôi, giang san đã lọt vào tay tên gian thần ấy. Phen này Nguyễn Trường Hân không còn e dè nữa.

Chàng đang nói, vụt hỏi Hùng Phong :

- Cháu đã chứng kiến buổi họp hôm trước ở mật khu, cháu biết Nguyễn Trường Hân đang cố động nổi dậy khắp nơi chứ ?

Hùng Phong gật đầu. Quốc Anh nói tiếp :

- Cuộc họp kỳ tới sẽ có nhiều người được mời hơn và tầm quan trọng phải hơn.

Hùng Phong bỗng mừng tưng gian nhà tranh trên mặt hồ giữa khu rừng trúc... Nhớ đến gương mặt khả ái của Nguyễn Trường Hân, nét mặt ôn nhu của họ Phan, nét mặt hòa nhã của họ Lê, nét mặt rắn rỏi của họ Đoàn...

Bỗng nhiên Hùng Phong hỏi giọng trầm trọng :

- Phan tiên sinh và tổng quản Đoàn Trí giữ nhiệm vụ gì ở mật khu ?

Trần quốc Anh cười cười :

- Phải rồi ! Cháu đừng quên hai người ấy rất quan trọng cho Mật khu. Phan tiên sinh coi nội bộ. Cháu cũng biết Nguyễn

trường Hân là người tính tình cẩn thận, nên việc tuyển gia nhân và binh lính đều dò xét kỹ trước khi đưa vào mật khu. Phan tiên sinh là người nắm vững lý lịch của họ và tìm hiểu cuộc đời của họ, không những trong quá khứ, hiện tại, mà tương lai nữa.

Tìm hiểu trong hiện tại để giúp đỡ cho cá nhân và gia đình họ khi cần. Bởi vì một người lính khi ra trận hăng say chiến đấu là nhờ gia đình cha mẹ vợ con họ được no cơm ấm áo. Họ mang ơn người bảo bọc họ, tất nhiên họ sẽ hết tình.

Tìm hiểu trong tương lai xem ý muốn họ nếu đáng thì giúp, bằng như trong lòng họ có mầm phản loạn thì chặn đứng ngay từ đầu, hầu cho hàng ngũ lúc nào cũng chặt chẽ giữa họ với nhau.

Xem thế cháu biết rằng việc làm của Phan tiên sinh không nhẹ, vì mật khu có hơn bốn ngàn binh sĩ tại chỗ. Đó là chưa kể số quân trừ bị.

Hùng Phong chợt thở hắt ra. Chưa có bao giờ Hùng Phong nghe một việc làm lớn lao và quan trọng như thế !

Càng nghe chú kể, Hùng Phong càng đem lòng kính ngưỡng những con người ở mật khu.

Trần Quốc Anh tiếp tục kể:

- Tổng quản Đoàn Trí khi xưa vốn từng ra trận. Người này võ nghệ xuất chúng, kiếm cung lão luyện, lại là người giỏi chịu đựng và bền sức. Đoàn Trí như một vị nguyên soái của Mật khu, thống lãnh binh quyền trước ba quân tướng sĩ. Mật khu còn hay mất là do người ấy. Trong tương lai, khi Nguyễn Trường Hân công khai « dựng cờ khởi nghĩa » thì rất cần con người của Đoàn

Trí. Tóm lại Đoàn Trí coi về mặt quân sự cho tổ chức của Nguyễn Trường Hân.

Trần Quốc Anh đã uống cạn chén trà. Hùng Phong đứng lên châm thêm, vừa cười :

- Cháu lãnh nhiệm vụ của Thiện Tâm mà ham nghe kể chuyện, quên mất bốn phận thơ đồng!

Thình lình Hùng Phong chợt đặt trà bình xuống bàn, kêu lên :

- Trời ơi ! Tổ chức của chú Hân lớn lao như vậy chắc phải hao tốn tiền bạc. Ví như triều vua nuôi ba quân tướng sĩ là nhờ thần dân đóng góp. Trần gia trang có các trại chăn nuôi để lo vụ tài chánh. Cháu thắc mắc không hiểu Mật khu của chú Hân sống được là nhờ ở đâu ? Sao cháu không nghe chú kể ai hoạt động tài chánh cho chú Hân ? Vậy tiền bạc lấy đâu ra để nuôi ba quân tướng sĩ ?

Nghe câu hỏi của cháu, Quốc Anh đập tay lên đùi nghe cái « bốp » ra chiều hết sức khoan khoái, cười lớn :

- Chú không ngờ cháu còn nhỏ mà thông minh như vậy ! Cháu hỏi một câu quá không ngoan ! Đúng vậy ! Không có một tổ chức nào dù lớn dù nhỏ mà không cần tiền. Cho nên vấn đề tài chánh rất quan trọng cho mọi hoạt động.

Một tổ chức là một tập đoàn của con người. Con người sống cần có tiền để mua cơm gạo. Cho nên ai ai cũng làm lụng cực nhọc để kiếm tiền, để được sống còn.

Vậy tổ chức chính trị của Nguyễn Trường Hân nếu không có tiền thì không thể sống được. Cho nên đương nhiên mật khu rất cần tiền. Song những người chiến sĩ cầm gươm đao làm sao có thể rảnh rang để gặt lúa kéo cày ? Họ đâu có thì giờ để hoạt động sinh lợi ? Xem thế vụ tài chánh không thể do họ kiếm ra được ! Họ phải sống nhờ sự hỗ trợ nơi khác...Nơi khác ấy chính là Trần gia trang.

Phải ! Chính ta đây là người cung cấp tài chánh cho Mật khu !

Câu nói chót của Trần Quốc Anh khiến Hùng Phong mở tròn xoe đôi mắt vừa ngạc nhiên vừa kinh hãi ! Kinh hãi không phải vì sợ, mà vì không tưởng tượng nổi chú mình lập Trần gia trang bề ngoài xem như chỗ ở của người chán ngán sự đời, không màng thế sự, mà bề trong là cả một hậu thuẫn chính trị !

Hèn chi trại chăn nuôi vĩ đại từng ấy ! Đàn ngựa, đàn bò, đàn gia súc...huê lợi thu vào biết bao nhiêu mà kể !

Khi mới đến đây, Hùng Phong thấy chú nuôi quá nhiều súc vật thì lấy làm lạ. Giờ mới thấy cái tài « kinh bang tế thế » của chú có một không hai trên đời này ! Bây giờ Hùng Phong hết sức khâm phục chú và có cảm tưởng như người chú trước mắt là một siêu nhân đáng kính đáng tôn vinh.

Trần Quốc Anh chột thở dài :

- Ta là một kẻ sĩ chán mùi phú quý, chán bã vinh hoa, nên mới xa lánh kinh kỳ đô thị, về sống ở vùng đèo heo hút gió này. Cuộc đời ta cần gì ôm ấp tiền bạc, khi mà ta đã chọn trời làm màn, đất làm chiếu, quanh năm suốt tháng làm bạn với ngọn bút

lông, với cây đàn, với ống tiêu ? Lúc đói ta có thể săn thú để ăn. Một thanh kiếm, một mũi tên, cũng đủ giúp ta sống còn. Ta đâu cần gì để hoạt động sinh lợi ?

Mười năm trước lập nên Trần gia trang là ta đã có mục đích hẳn hoi « hỗ trợ tài chánh » cho người anh kết nghĩa.

Ta khâm phục chí khí một người dám lìa bỏ uy quyền quan tước, về sống chui rúc nơi rừng sâu núi thẳm, không quản gió ngai mưa, không sợ thú dữ muỗi mòng bệnh tật, chỉ vì tấm lòng ái quốc thương dân. Thấy vua nhu nhược u mê, thấy quan nịnh bợ tham nhũng...Nguyễn Trường Hân đã đoán biết thời thế, nên bỏ công danh về rừng lập chiến khu.

Người ấy là một dũng tướng, còn ta là kẻ sĩ. Thế nhưng cả hai đồng tâm đồng trí, thương nhau như ruột thịt, nên tương trợ cho nhau.

Tóm lại Trần gia trang với mật khu Nguyễn Trường Hân tuy hai hoạt động khác nhau, nhưng cùng một mục đích phục vụ cho lý tưởng của hai ta, nên cháu có thể ngầm hiểu hai nơi là một nhà vậy !

Bây giờ Hùng Phong không biết nói gì hơn là đưa mắt nhìn chú bằng cái nhìn hết sức chiêm ngưỡng và khâm phục.

Không có lời nào đủ để ca tụng của chú, hơn là dốc lòng học hỏi và noi gương theo người.

Bằng một giọng thật nghẹn ngào, Hùng Phong nói :

- Cháu sẽ hết lòng học hỏi nơi chú để thành người và cũng để hai thân dưới suối vàng ngậm cười.

Nghe Hùng Phong nhắc đến gia huynh, Trần Quốc Anh sợ cháu âu sầu nên nói lãng chuyện khác :

- À, khi ta đi vắng cháu chớ xao lãng tập luyện kiếm cung. Công việc ở nhà có Vương tiên sinh, nhưng cháu cũng nên dòm ngó để học hỏi và nhớ đừng quên đàn ngựa của ta.

Hùng Phong xúc động :

- Cháu sẽ không quên lời chú dặn. Chỉ mong sao chú mau mau trở lại để chỉ dẫn cháu những điều chưa thông.

- Nơi thư phòng ta có rất nhiều sách vở của các bậc thánh hiền. Lúc nào thảnh thơi cháu nhớ lấy đọc.

- Vâng ! À, chú. Trong các văn nhân thi sĩ nổi tiếng đời nhà Đường như Lý Bạch, Đỗ Phủ, Hàn Dũ...Cháu thích nhất là Lý Bạch nhưng cháu vẫn không hiểu nổi tư tưởng của ông.

- Bởi vì ông là người có thiên tài. Người có thiên tài bao giờ cũng khác thường mà kẻ phàm phu tục tử khó thể hiểu được. Để rồi đây ta sẽ dẫn giải và bàn luận với cháu về những bậc thi sĩ văn nhân đời ấy. Chẳng hạn như một Khuất Nguyên người nước Sở về thời chiến quốc, hoặc một Đào Tiềm đời Đông Tấn, hay một Tô Đông Pha đời Tống ...Mỗi người có một đặc tài và tư tưởng khác nhau. Khi nào cháu đọc và thấu hiểu tư tưởng của họ, thì mới thấy được cái tuyệt diệu trong văn thơ của họ.

- Chú nhắc tới Đào Tiềm cháu bỗng muốn đem sánh với chú, vì thấy giống nhau quá ! Một người thích cuộc sống tự do không háo mành danh lợi.

Trần Quốc Anh nhìn xoáy vào mắt như muốn tìm hiểu những ý nghĩ thầm kín trong đầu của cháu... Chàng mỉm cười không nói gì thêm, đứng lên đi tới chỗ treo đàn lấy ra, vừa nói :

- Ở nước ta không thiếu những bậc văn nhân thi sĩ. Các triều vua nhà Trần như Thánh Tông, Nhân Tông, Minh Tông, Nghệ Tông đều có ngự tập. Rất tiếc ta không có sưu tầm đầy đủ, song cháu có thể tìm thấy bộ : « Thủy vân tùy bút ngự tập » của vua Anh Tông. Bộ này ta nhận được ngày thi đỗ Trạng nguyên, đích thân vua Nghệ Tông ban cho. Ngoài ra, ta cũng có một vài bộ của các quan đại thần và danh nho nước ta như : Chu An, Nguyễn Trung Ngạn...

Đêm ấy trời có trăng, tuy không tròn đầy nhưng ánh sáng tỏa rực xuống vọng nguyệt lầu.

Trần Quốc Anh đứng tựa lưng vào lan can, tay ôm đàn, tay dạo lên phím...

Tiếng nhạc du dương êm ả vang lên, khiến người nghe cảm thấy lòng lâng lâng thoát tục...

Hùng Phong ngồi sững một chỗ, mắt trần trối nhìn chú, nhưng không trông thấy gì, y như xác ngồi đó mà hồn bay bay nơi đâu...

* * *